

CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CĐCS TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT

HỒ SƠ QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Hồ sơ gồm có:

1. Báo cáo quyết toán thu chi tài chính công đoàn cơ sở năm 2023 (Mẫu B07-TLĐ)
2. Sổ thu chi tài chính công đoàn cơ sở (Mẫu S82 -TLĐ)
3. Sổ quỹ tiền mặt (Mẫu S11-H)
4. Sổ tiền gửi ngân hàng, kho bạc (Mẫu S12 -H)
5. Biên bản kiểm tra quỹ tiền mặt 6 tháng đầu năm 2024
6. Sao kê tiền gửi ngân hàng
7. Bảng kê chi tiết chứng từ CĐCS đã trích nộp 30% Đoàn phí 6 tháng đầu năm 2024
8. Bảng kê chi tiết chứng từ chuyên môn đã trích nộp 2% KPCĐ 6 tháng đầu năm 2024

Công đoàn cấp trên : Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh
Công đoàn: CĐCS Trường THPT Năng khiếu TDTT

Mẫu: B07-TLĐ
(Ban hành kèm theo hướng dẫn số 47/HD-TLĐ ngày 30/12/2021 của Tổng Liên đoàn)

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN THU VÀ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

6 tháng đầu năm/2024

A- CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: người - Quỹ lương đóng KPCĐ: đồng
- Số đoàn viên: người - Quỹ lương đóng ĐPCĐ: đồng
- Số cán bộ CĐ chuyên trách: người

B- CÁC CHỈ TIÊU THU CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

Đơn vị tính: đồng

TT	NỘI DUNG	Mục lục TCCĐ (Mã số)	Dự toán được giao	Quyết toán năm	Cấp trên duyệt
I	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10		4,996,561	
II	PHẦN THU				
2.1	Thu đoàn phí công đoàn	22		13,741,272	
2.2	Thu kinh phí công đoàn	23		15,000,000	
2.3	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ	24			
2.4	Các khoản thu khác	25		19,950,928	
	- Chuyên môn hỗ trợ	25.01		14,000,000	
	- Thu khác	25.02		5,950,928	
	CỘNG THU TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN			48,692,200	
2.5	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28			
	a- Tài chính công đoàn cấp trên cấp theo phân phối	28.01			
	b- Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02			
2.6	Nhận bàn giao tài chính	40			
2.7	Các khoản khác tăng nguồn tài chính công đoàn	47			
	TỔNG CỘNG THU			48,692,200	
III	PHẦN CHI				
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31		22,867,200	
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32		1,700,000	
3.3	Chi quản lý hành chính	33			
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34			
	a- Lương cán bộ trong biên chế	34.01			
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02			
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03			
3.5	Chi khác	37		5,000,000	
	CỘNG CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN			29,567,200	
3.6	Tài chính công đoàn đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39		4,122,528	
3.7	Bàn giao tài chính công đoàn	42			
3.8	Các khoản khác giảm nguồn tài chính công đoàn	48			
	TỔNG CỘNG CHI			33,689,728	
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN CÒN PHẢI NỘP CẤP TRÊN QUẢN LÝ TRỰC TIẾP	46		(4,122,528)	
V	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ(V=I+II-III-IV)	50		24,121,561	

C-THUYẾT MINH



NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thùy Trang

Ngày 10 tháng 7 năm 2024



TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)



TRẦN TUẤN ANH

Công đoàn cấp trên : Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh
Công đoàn: CĐCS Trường THPT Năng khiếu TDTT

Mẫu số S82-TLĐ
(Ban hành kèm theo hướng dẫn số 47/HĐ-TLĐ ngày 30/12/2021 của Tổng Liên đoàn)

SỔ THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
6 tháng đầu năm/2024

Đơn vị tính: đồng

PHẦN A - PHẦN THU

TT	Ngày tháng	Chứng từ		Diễn giải	I. Tích lũy tài chính đầu kỳ (10)	II. Phần thu										
		Thu	Chi			Thu đoàn phí CĐ (22)	Thu kinh phí CĐ (23)	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ (24)	Các khoản thu khác (25)		Cộng thu TCCĐ	KPCĐ cấp trên cấp (28)		Nhận bàn giao tài chính công đoàn (40)	Khoản khác tăng nguồn TCCĐ	Tổng cộng thu (II)
									a- Chuyên môn hỗ trợ (25.01)	b- Thu khác tại đơn vị (25.02)		a- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối (28.01)	c- KPCĐ cấp trên cấp hỗ trợ (28.02)			
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6	7=2+3+4+5+6	8	9	10	11	12=7+8+9+10+11
1				Số dư đầu kỳ	4,996,561											
2	16/01/2024		PC0001	Chi chăm lo, thăm bệnh công đoàn viên, cô Thu Hiền - thủ quỹ nhà trường												
3	24/01/2024		PC0002	Chi chăm lo đời sống công đoàn viên nhân dịp Tết Giáp Thìn 2024												
4	25/01/2024	BC0001		Chuyển phí tham gia bóng đá từ quỹ tiền mặt sang						600,000	600,000					600,000
5	25/01/2024		UNC0001	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TDTT đóng lệ phí tham gia giải bóng đá mini Nam giáo viên 2024												
6	25/01/2024		PC0003	Chi Đóng lệ phí tham gia bóng đá Nam ngành GD (chuyển vào tài khoản CĐCS)												
7	30/01/2024		PC0004	Chi phí thuê trang phục ngày hội mừng xuân Giáp Thìn 2024 (áo dài nam)												
8	31/01/2024	BC0002		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA thg 1/2024						74	74					74
9	17/02/2024		PC0005	Chi mua bánh sinh nhật tháng 2/2024												
10	20/02/2024		PC0006	Chi quà sinh nhật tháng 2/2024 đến từng cđv (4ng)												
11	22/02/2024		PC0007	Chi bồi dưỡng cán bộ y tế chào mừng ngày 27/2/2024 và hoa chúc mừng												
12	29/02/2024	BC0003		Ngân hàng trả lãi DDA tháng 2/2024						69	69					69
13	05/03/2024		PC0008	Chi mua bánh sinh nhật tháng 3/2024												
14	06/03/2024		PC0009	Chi quà sinh nhật tháng 3/2024 đến từng cđv (3 người)												



PHẦN A - PHẦN THU

TT	Ngày tháng	Chứng từ		Diễn giải	I. Tích lũy tài chính đầu kỳ (10)	II. Phần thu										
		Thu	Chi			Thu đoàn phí CĐ (22)	Thu kinh phí CĐ (23)	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ (24)	Các khoản thu khác (25)		Cộng thu TCCĐ	KPCĐ cấp trên cấp (28)		Nhận bàn giao tài chính công đoàn (40)	Khoản khác tăng nguồn TCCĐ	Tổng cộng thu (II)
									a- Chuyên môn hỗ trợ (25.01)	b- Thu khác tại đơn vị (25.02)		a- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối (28.01)	c- KPCĐ cấp trên cấp hỗ trợ (28.02)			
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6	7=2+3+4+5+6	8	9	10	11	12=7+8+9+10+11
15	11/03/2024		PC0010	Chi chào mừng ngày thể thao Việt Nam 27/3/2024(4 cđv)												
16	11/03/2024		PC0011	Chi chăm lo cđv nữ chào mừng 8/3(24 phần quà)												
17	11/03/2024		PC0012	Chi mua nước ngọt phục vụ các ngày lễ trong quý 1/2024												
18	20/03/2024		PC0013	Chi thăm hỏi, viếng tang người thân cđv (Mẹ thầy Lực-PHT)												
19	25/03/2024	PT0001		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 1					5,000,000		5,000,000					5,000,000
20	28/03/2024	PT0002		Phần thưởng hội thao 27/3 đội GVBM và VP						150,000	150,000					150,000
21	29/03/2024	PT0003		Phần thưởng hội thao 27/3 đội GVCN						200,000	200,000					200,000
22	31/03/2024	BC0004		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 3/2024						74	74					74
23	04/04/2024	PT0004		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 2					3,000,000		3,000,000					3,000,000
24	04/04/2024		PC0014	Chi Bồi dưỡng cđv tham gia phong trào, hội thi văn nghệ ngành, hội diễn Flashmos												
25	18/04/2024	BC0005		Nộp 30% công đoàn phí quý 1/2024 trích từ thu công đoàn phí bằng tiền mặt		2,135,528					2,135,528					2,135,528
26	18/04/2024		UNC0002	Nộp 30% công đoàn phí lên cấp trên quý 1/2024												
27	18/04/2024	PT0005		70% Công Đoàn PHÍ QUÝ 1/2024		4,982,899					4,982,899					4,982,899
28	19/04/2024		PC0015	Chi thăm hỏi, viếng tang người thân cđv (Mẹ cô Mai- TTCM ngữ văn)												
29	24/04/2024	BC0006		Nộp Quỹ ủng hộ biển đảo và quỹ vì người nghèo năm 2024						2,216,968	2,216,968					2,216,968
30	24/04/2024	BC0007		Nộp quỹ ủng hộ biển đảo và quỹ vì người nghèo từ đoàn thanh niên năm 2024						2,783,032	2,783,032					2,783,032
31	24/04/2024		UNC0003	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TDTT q1 đóng góp hỗ trợ kinh phí theo công văn số 89/SGDDT-CDNGD ngày 2/4/2024												
32	30/04/2024	BC0008		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 4/2024						72	72					72



PHẦN A - PHẦN THU

TT	Ngày tháng	Chứng từ		Diễn giải	I. Tích lũy tài chính đầu kỳ (10)	II. Phần thu										
		Thu	Chi			Thu đoàn phí CĐ (22)	Thu kinh phí CĐ (23)	Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ (24)	Các khoản thu khác (25)		Cộng thu TCCĐ	KPCĐ cấp trên cấp (28)		Nhận bàn giao tài chính công đoàn (40)	Khoản khác tăng nguồn TCCĐ	Tổng cộng thu (II)
									a- Chuyên môn hỗ trợ (25.01)	b- Thu khác tại đơn vị (25.02)		a- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối (28.01)	c- KPCĐ cấp trên cấp hỗ trợ (28.02)			
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6	7=2+3+4+5+6	8	9	10	11	12=7-8+9+10+11
33	10/05/2024		PC0016	Mừng sinh nhật tháng 4 và tháng 5/2024 (4 người)												
34	31/05/2024	BC0009		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 5/2024						74	74					74
35	01/06/2024		PC0017	Chi tổ chức quốc tế thiếu nhi 1/6/2024 cho con em CB,GV,NLĐ tại đơn vị												
36	13/06/2024	PT0006		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 3					6,000,000		6,000,000					6,000,000
37	13/06/2024		PC0018	Chi mua bánh sinh nhật tháng 6 /2024												
38	14/06/2024		PC0019	Chi mua nước ngọt, cà phê, sữa phục vụ các ngày lễ trong quý 2/2024												
39	24/06/2024	BC0010		CĐ Ngành giáo dục TP cấp kinh phí hoạt động theo tỷ lệ phân phối về CĐCS- 75 phần trăm quý 1+2/2024			15,000,000				15,000,000					15,000,000
40	25/06/2024	PT0007		70% CĐ PHÍ QUÝ 2/2024		4,635,845					4,635,845					4,635,845
41	30/06/2024	BC0011		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 6/2024						565	565					565
42	30/06/2024	BC0012		Nộp 30% công đoàn phí quý 2/2024 trích từ thu công đoàn phí bằng tiền mặt		1,987,000					1,987,000					1,987,000
43	30/06/2024		UNC0004	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TDTT nộp 30% công đoàn phí quý 2/2024												
				Tổng cộng	4,996,561	13,741,272	15,000,000		14,000,000	5,950,928	48,692,200					48,692,200

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thùy Trang

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thùy Trang

Ngày 10 tháng 7 năm 2024

IM, BAN CHẤP HÀNH
(Ký, họ tên, đóng dấu)



TRẦN TUẤN ANH

HỒ CHÍ MINH

Công đoàn cấp trên : Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh
Công đoàn: CĐCS Trường THPT Năng khiếu TDTT

Mẫu số S82-TLĐ
(Ban hành kèm theo hướng dẫn số 47/HD-TLĐ ngày 30/12/2021 của Tổng Liên đoàn)

SỔ THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
6 tháng đầu năm/2024

Đơn vị tính: đồng

PHẦN B - PHẦN CHI

TT	Ngày tháng	Chứng từ		Diễn giải	III. Phần chi											IV. TCCĐ còn phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp (46)	V. Tích lũy tài chính cuối kỳ (50)	
		Thu	Chi		Bảo vệ, chăm lo đoàn viên và NLĐ (31)	Tuyên truyền, đào tạo Đoàn viên, NLĐ (32)	Quản lý hành chính (33)	Lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương (34)			Chi khác (37)	Công chi TCCĐ	ĐPCĐ, KPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp (39)	Bàn giao tài chính (42)	Khoản khác giảm nguồn TCCĐ			Tổng cộng chi (III)
								Lương, phụ cấp,... của cán bộ trong biên chế (34.01)	Phụ cấp cán bộ công đoàn (34.02)	Các khoản phải nộp theo lương (34.03)								
A	B	C	D	E	13	14	15	16	17	18	19	20=13+...+19	21	22	23	24=20+21+22+23	25	26=1+12-24-25
1				Số dư đầu kỳ														
2	16/01/2024		PC0001	Chi chăm lo, thăm bệnh công đoàn viên, cô Thu Hiền - thủ quỹ nhà trường	300,000							300,000				300,000		
3	24/01/2024		PC0002	Chi chăm lo đời sống công đoàn viên nhân dịp Tết Giáp Thìn 2024	2,560,000							2,560,000				2,560,000		
4	25/01/2024	BC0001		Chuyển phí tham gia bóng đá từ quỹ tiền mặt sang														
5	25/01/2024		UNC0001	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TDTT đóng lệ phí tham gia giải bóng đá mini Nam giáo viên 2024		600,000						600,000				600,000		
6	25/01/2024		PC0003	Chi Đóng lệ phí tham gia bóng đá Nam ngành GD (chuyển vào tài khoản CĐCS)	600,000							600,000				600,000		
7	30/01/2024		PC0004	Chi phí thuê trang phục ngày hội mừng xuân Giáp Thìn 2024 (áo dài nam)	1,860,000							1,860,000				1,860,000		
8	31/01/2024	BC0002		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA thg 1/2024														
9	17/02/2024		PC0005	Chi mua bánh sinh nhật tháng 2/2024	539,000							539,000				539,000		
10	20/02/2024		PC0006	Chi quà sinh nhật tháng 2/2024 đến từng cđv (4ng)	800,000							800,000				800,000		
11	22/02/2024		PC0007	Chi bồi dưỡng cán bộ y tế chào mừng ngày 27/2/2024 và hoa chúc mừng		300,000						300,000				300,000		
12	29/02/2024	BC0003		Ngân hàng trả lãi DDA tháng 2/2024														
13	05/03/2024		PC0008	Chi mua bánh sinh nhật tháng 3/2024	398,000							398,000				398,000		
14	06/03/2024		PC0009	Chi quà sinh nhật tháng 3/2024 đến từng cđv (3 người)	600,000							600,000				600,000		



PHẦN B - PHẦN CHI

TT	Ngày tháng	Chứng từ		Diễn giải	III. Phần chi											IV. TCCĐ còn phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp (46)	V. Tích lũy tài chính cuối kỳ (50)	
		Thu	Chi		Bảo vệ, chăm lo đoàn viên và NLĐ (31)	Tuyên truyền, đào tạo Đoàn viên, NLĐ (32)	Quản lý hành chính (33)	Lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương (34)			Chi khác (37)	Công chi TCCĐ	ĐPCĐ, KPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp (39)	Bản giao tài chính (42)	Khoản khác giảm nguồn TCCĐ			Tổng cộng chi (III)
								Lương, phụ cấp.... của cán bộ trong biên chế (34.01)	Phụ cấp cán bộ công đoàn (34.02)	Các khoản phải nộp theo lương (34.03)								
A	B	C	D	E	13	14	15	16	17	18	19	20=13+...+19	21	22	23	24=20+21+22+23	25	26=1+12-24-25
15	11/03/2024		PC0010	Chi chào mừng ngày thể thao Việt Nam 27/3/2024(4 cđv)		800,000						800,000				800,000		
16	11/03/2024		PC0011	Chi chăm lo cđv nữ chào mừng 8/3(24 phần quà)	1,462,000							1,462,000				1,462,000		
17	11/03/2024		PC0012	Chi mua nước ngọt phục vụ các ngày lễ trong quý 1/2024	700,000							700,000				700,000		
18	20/03/2024		PC0013	Chi thăm hỏi, viếng tang người thân cđv (Mẹ thầy Lực-PHT)	500,000							500,000				500,000		
19	25/03/2024	PT0001		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 1														
20	28/03/2024	PT0002		Phần thưởng hội thao 27/3 đội GVBM và VP														
21	29/03/2024	PT0003		Phần thưởng hội thao 27/3 đội GVCN														
22	31/03/2024	BC0004		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 3/2024														
23	04/04/2024	PT0004		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 2														
24	04/04/2024		PC0014	Chi Bồi dưỡng cđv tham gia phong trào, hội thi văn nghệ ngành, hội diễn Flashmos	3,000,000							3,000,000				3,000,000		
25	18/04/2024	BC0005		Nộp 30% công đoàn phí quý 1/2024 trích từ thu công đoàn phí bằng tiền mặt														
26	18/04/2024		UNC0002	Nộp 30% công đoàn phí lên cấp trên quý 1/2024									2,135,528			2,135,528	(2,135,528)	
27	18/04/2024	PT0005		70% Công Đoàn PHÍ QUÝ 1/2024														
28	19/04/2024		PC0015	Chi thăm hỏi, viếng tang người thân cđv (Mẹ cô Mai- TTCM ngữ văn)	500,000							500,000				500,000		
29	24/04/2024	BC0006		Nộp Quỹ ủng hộ biển đảo và quỹ vì người nghèo năm 2024														
30	24/04/2024	BC0007		Nộp quỹ ủng hộ biển đảo và quỹ vì người nghèo từ đoàn thanh niên năm 2024														
31	24/04/2024		UNC0003	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TĐTT q1 đóng góp hỗ trợ kinh phí theo công văn số 89/SGDDT-CDNGD ngày 2/4/2024							5,000,000	5,000,000				5,000,000		
32	30/04/2024	BC0008		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 4/2024														



PHẦN B - PHÂN CHI

TT	Ngày tháng	Chứng từ		Diễn giải	III. Phần chi												IV. TCCĐ còn phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp (46)	V. Tích lũy tài chính cuối kỳ (50)
		Thu	Chi		Bảo vệ, chăm lo đoàn viên và NLĐ (31)	Tuyên truyền, đào tạo Đoàn viên, NLĐ (32)	Quản lý hành chính (33)	Lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương (34)			Chi khác (37)	Công chi TCCĐ	ĐPCĐ, KPCĐ đã nộp cấp trên quản lý trực tiếp (39)	Bàn giao tài chính (42)	Khoản khác giảm nguồn TCCĐ	Tổng cộng chi (III)		
								Lương, phụ cấp,... của cán bộ trong biên chế (34.01)	Phụ cấp cán bộ công đoàn (34.02)	Các khoản phải nộp theo lương (34.03)								
A	B	C	D	E	13	14	15	16	17	18	19	20=13+...+19	21	22	23	24=20+21+22+23	25	26=1+12-24-25
33	10/05/2024		PC0016	Mừng sinh nhật tháng 4 và tháng 5/2024 (4 người)	800,000							800,000				800,000		
34	31/05/2024	BC0009		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 5/2024														
35	01/06/2024		PC0017	Chi tổ chức quốc tế thiếu nhi 1/6/2024 cho con em CB,GV,NLĐ tại đơn vị	6,200,000							6,200,000				6,200,000		
36	13/06/2024	PT0006		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 3														
37	13/06/2024		PC0018	Chi mua bánh sinh nhật tháng 6 /2024	500,000							500,000				500,000		
38	14/06/2024		PC0019	Chi mua nước ngọt, cà phê, sữa phục vụ các ngày lễ trong quý 2/2024	1,548,200							1,548,200				1,548,200		
39	24/06/2024	BC0010		CĐ Ngành giáo dục TP cấp kinh phí hoạt động theo tỷ lệ phân phối về CĐCS- 75 phần trăm quý 1+2/2024														
40	25/06/2024	PT0007		70% CĐ PHÍ QUÝ 2/2024														
41	30/06/2024	BC0011		Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 6/2024														
42	30/06/2024	BC0012		Nộp 30% công đoàn phí quý 2/2024 trích từ thu công đoàn phí bằng tiền mặt														
43	30/06/2024		UNC0004	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TDTT nộp 30% công đoàn phí quý 2/2024									1,987,000			1,987,000	(1,987,000)	
				Tổng cộng	22,867,200	1,700,000					5,000,000	29,567,200	4,122,528			33,689,728	(4,122,528)	24,121,561

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thùy Trang

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thùy Trang

Ngày 10 tháng 7 năm 2024

TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký họ tên, đóng dấu)



TRẦN TUẤN ANH

Công đoàn cấp trên : Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh
Công đoàn: CĐCS Trường THPT Năng khiếu TDTT

Mẫu số S11H
(Ban hành kèm theo TT số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính)

SỔ QUỸ TIỀN MẶT
6 tháng đầu năm/2024

Đơn vị tính: đồng

Ngày tháng ghi số	Ngày tháng chứng từ	Số hiệu chứng từ		Diễn giải	Số tiền		
		Thu	Chi		Thu	Chi	Tồn
A	B	C	D	E	1	2	3
				Số dư đầu kỳ			4,560,135
16/01/2024	16/01/2024		PC0001	Chi chăm lo, thăm bệnh công đoàn viên, cô Thu Hiền - thủ quỹ nhà trường		300,000	4,260,135
24/01/2024	24/01/2024		PC0002	Chi chăm lo đời sống công đoàn viên nhân dịp Tết Giáp Thìn 2024		2,560,000	1,700,135
25/01/2024	25/01/2024		PC0003	Chi Đóng lệ phí tham gia bóng đá Nam ngành GD (chuyển vào tài khoản CĐCS)		600,000	1,100,135
30/01/2024	30/01/2024		PC0004	Chi phí thuê trang phục ngày hội mừng xuân Giáp Thìn 2024 (áo dài nam)		1,860,000	(759,865)
				Cộng phát sinh tháng		5,320,000	
				Số dư cuối tháng			(759,865)
				Lũy kế phát sinh từ đầu quý		5,320,000	
				Lũy kế phát sinh từ đầu năm		5,320,000	
17/02/2024	17/02/2024		PC0005	Chi mua bánh sinh nhật tháng 2/2024		539,000	(1,298,865)
20/02/2024	20/02/2024		PC0006	Chi quà sinh nhật tháng 2/2024 đến từng cđv (4ng)		800,000	(2,098,865)
22/02/2024	22/02/2024		PC0007	Chi bồi dưỡng cán bộ y tế chào mừng ngày 27/2/2024 và hoa chúc mừng		300,000	(2,398,865)
				Cộng phát sinh tháng		1,639,000	
				Số dư cuối tháng			(2,398,865)
				Lũy kế phát sinh từ đầu quý		6,959,000	
				Lũy kế phát sinh từ đầu năm		6,959,000	
05/03/2024	05/03/2024		PC0008	Chi mua bánh sinh nhật tháng 3/2024		398,000	(2,796,865)
06/03/2024	06/03/2024		PC0009	Chi quà sinh nhật tháng 3/2024 đến từng cđv (3 người)		600,000	(3,396,865)
11/03/2024	11/03/2024		PC0010	Chi chào mừng ngày thể thao Việt Nam 27/3/2024(4 cđv)		800,000	(4,196,865)
11/03/2024	11/03/2024		PC0011	Chi chăm lo cđv nữ chào mừng 8/3(24 phần quà)		1,462,000	(5,658,865)
11/03/2024	11/03/2024		PC0012	Chi mua nước ngọt phục vụ các ngày lễ trong quý 1/2024		700,000	(6,358,865)
20/03/2024	20/03/2024		PC0013	Chi thăm hỏi, viếng tang người thân cđv (Mẹ thầy Lực-PHT)		500,000	(6,858,865)
25/03/2024	25/03/2024	PT0001		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 1	5,000,000		(1,858,865)
28/03/2024	28/03/2024	PT0002		Phần thưởng hội thao 27/3 đội GVBM và VP	150,000		(1,708,865)
29/03/2024	29/03/2024	PT0003		Phần thưởng hội thao 27/3 đội GVCN	200,000		(1,508,865)
				Cộng phát sinh tháng	5,350,000	4,460,000	
				Số dư cuối tháng			(1,508,865)
				Lũy kế phát sinh từ đầu quý	5,350,000	11,419,000	
				Lũy kế phát sinh từ đầu năm	5,350,000	11,419,000	



04/04/2024	04/04/2024	PT0004		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 2	3,000,000		1,491,135
04/04/2024	04/04/2024		PC0014	Chi Bồi dưỡng cđv tham gia phong trào, hội thi văn nghệ ngành, hội diễn Flashmos		3,000,000	(1,508,865)
18/04/2024	18/04/2024	PT0005		70% Công Đoàn PHÍ QUÝ 1/2024	4,982,899		3,474,034
19/04/2024	19/04/2024		PC0015	Chi thăm hỏi, viếng tang người thân cđv (Mẹ cô Mai- TTCM ngữ văn)		500,000	2,974,034
				Cộng phát sinh tháng	7,982,899	3,500,000	
				Số dư cuối tháng			2,974,034
				Lũy kế phát sinh từ đầu quý	7,982,899	3,500,000	
				Lũy kế phát sinh từ đầu năm	13,332,899	14,919,000	
10/05/2024	10/05/2024		PC0016	Mừng sinh nhật tháng 4 và tháng 5/2024 (4 người)		800,000	2,174,034
				Cộng phát sinh tháng		800,000	
				Số dư cuối tháng			2,174,034
				Lũy kế phát sinh từ đầu quý	7,982,899	4,300,000	
				Lũy kế phát sinh từ đầu năm	13,332,899	15,719,000	
01/06/2024	01/06/2024		PC0017	Chi tổ chức quốc tế thiếu nhi 1/6/2024 cho con em CB, GV, NLĐ tại đơn vị		6,200,000	(4,025,966)
13/06/2024	13/06/2024	PT0006		Tạm ứng từ quỹ chuyên môn hỗ trợ đợt 3	6,000,000		1,974,034
13/06/2024	13/06/2024		PC0018	Chi mua bánh sinh nhật tháng 6 /2024		500,000	1,474,034
14/06/2024	14/06/2024		PC0019	Chi mua nước ngọt, cà phê, sữa phục vụ các ngày lễ trong quý 2/2024		1,548,200	(74,166)
25/06/2024	25/06/2024	PT0007		70% CĐ PHÍ QUÝ 2/2024	4,635,845		4,561,679
				Cộng phát sinh tháng	10,635,845	8,248,200	
				Số dư cuối tháng			4,561,679
				Lũy kế phát sinh từ đầu quý	18,618,744	12,548,200	
				Lũy kế phát sinh từ đầu năm	23,968,744	23,967,200	
				Số dư cuối kỳ			4,561,679

- Trang 2/2

- Ngày mở sổ:

THỦ QUỸ
(Ký, họ tên)



Phạm Nguyễn Thùy An

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thùy Trang

Ngày 10 tháng 7 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, tên, đóng dấu)



TRẦN TUẤN ANH



Công đoàn cấp trên : Công đoàn ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh
Công đoàn: CDCS Trường THPT Năng khiếu TDTT

Mẫu số S12H
(Ban hành kèm theo TT số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính)

SỔ TIỀN GỬI NGÂN HÀNG, KHO BẠC
6 tháng đầu năm/2024
Số tài khoản:(Tất cả)
Ngân hàng:(Tất cả)

Đơn vị tính: đồng

Ngày tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Số tiền			Ghi chú
	Số hiệu	Ngày tháng		Thu (gửi vào)	Chi (rút ra)	Còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	F
			Số dư đầu kỳ			436,426	
25/01/2024	BC0001	25/01/2024	Chuyển phí tham gia bóng đá từ quỹ tiền mặt sang	600,000		1,036,426	
25/01/2024	UNC0001	25/01/2024	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TDTT đóng lệ phí tham gia giải bóng đá mini Nam giáo viên 2024		600,000	436,426	
31/01/2024	BC0002	31/01/2024	Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA thg 1/2024	74		436,500	
			Cộng phát sinh tháng	600,074	600,000		
			Số dư cuối tháng			436,500	
			Lũy kế phát sinh từ đầu quý	600,074	600,000		
			Lũy kế phát sinh từ đầu năm	600,074	600,000		
29/02/2024	BC0003	29/02/2024	Ngân hàng trả lãi DDA tháng 2/2024	69		436,569	
			Cộng phát sinh tháng	69			
			Số dư cuối tháng			436,569	
			Lũy kế phát sinh từ đầu quý	600,143	600,000		
			Lũy kế phát sinh từ đầu năm	600,143	600,000		
31/03/2024	BC0004	31/03/2024	Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 3/2024	74		436,643	
			Cộng phát sinh tháng	74			
			Số dư cuối tháng			436,643	
			Lũy kế phát sinh từ đầu quý	600,217	600,000		
			Lũy kế phát sinh từ đầu năm	600,217	600,000		
18/04/2024	BC0005	18/04/2024	Nộp 30% công đoàn phí quý 1/2024 trích từ thu công đoàn phí bằng tiền mặt	2,135,528		2,572,171	



18/04/2024	UNC0002	18/04/2024	Nộp 30% công đoàn phí lên cấp trên quý 1/2024		2,135,528	436,643	
24/04/2024	BC0006	24/04/2024	Nộp Quỹ ủng hộ biển đảo và quỹ vì người nghèo năm 2024	2,216,968		2,653,611	
24/04/2024	BC0007	24/04/2024	Nộp quỹ ủng hộ biển đảo và quỹ vì người nghèo từ đoàn thanh niên năm 2024	2,783,032		5,436,643	
24/04/2024	UNC0003	24/04/2024	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TDTT q1 đóng góp hỗ trợ kinh phí theo công văn số 89/SGDDT-CDNGD ngày 2/4/2024		5,000,000	436,643	
30/04/2024	BC0008	30/04/2024	Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 4/2024	72		436,715	
			Cộng phát sinh tháng	7,135,600	7,135,528		
			Số dư cuối tháng			436,715	
			Lũy kế phát sinh từ đầu quý	7,135,600	7,135,528		
			Lũy kế phát sinh từ đầu năm	7,735,817	7,735,528		
31/05/2024	BC0009	31/05/2024	Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 5/2024	74		436,789	
			Cộng phát sinh tháng	74			
			Số dư cuối tháng			436,789	
			Lũy kế phát sinh từ đầu quý	7,135,674	7,135,528		
			Lũy kế phát sinh từ đầu năm	7,735,891	7,735,528		
24/06/2024	BC0010	24/06/2024	CĐ Ngành giáo dục TP cấp kinh phí hoạt động theo tỷ lệ phân phối về CĐCS- 75 phần trăm quý 1+2/2024	15,000,000		15,436,789	
30/06/2024	BC0011	30/06/2024	Ngân hàng trả lãi tài khoản DDA tháng 6/2024	565		15,437,354	
30/06/2024	BC0012	30/06/2024	Nộp 30% công đoàn phí quý 2/2024 trích từ thu công đoàn phí bằng tiền mặt	1,987,000		17,424,354	
30/06/2024	UNC0004	30/06/2024	CĐCS trường THPT Năng Khiếu TDTT nộp 30% công đoàn phí quý 2/2024		1,987,000	15,437,354	
			Cộng phát sinh tháng	16,987,565	1,987,000		
			Số dư cuối tháng			15,437,354	
			Lũy kế phát sinh từ đầu quý	24,123,239	9,122,528		
			Lũy kế phát sinh từ đầu năm	24,723,456	9,722,528		
			Số dư cuối kỳ			15,437,354	



Trang: 3/3

Ngày mở sổ:

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thùy Trang

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thùy Trang

Ngày 10 tháng 7 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)



TRẦN TUẤN ANH

CĐCS Trường THPT Năng Khiếu TDTT
Địa chỉ: Số 43 Điện Biên Phủ, Quận 1
Điện thoại: 02839104594

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**BIÊN BẢN
KIỂM TRA TIỀN MẶT**

Hôm nay, ngày 01 tháng 07 năm 2024, lúc 10 giờ 00 phút.
Tiến hành kiểm tra tiền mặt của đơn vị: CĐCS Trường THPT Năng Khiếu TDTT

1. Thành phần tham dự:

- Ông Trần Tuấn Anh – Chủ Tịch Công Đoàn
- Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Phó CT Công Đoàn – Phụ trách kế toán công đoàn
- Bà Đỗ Thị Thanh Thúy - Ủy Viên – Thành viên UBKT công đoàn
- Bà Phạm Nguyễn Thùy An – Thủ quỹ

2. Số tiền thực có tại quỹ: 4.562.000 VNĐ (Bốn triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng)

a) Tiền mặt (đồng Việt Nam):

Loại tiền	Số tờ	Thành tiền	Ghi chú (tiền rách)
500.000đ	9	4.500.000	
200.000 đ	-	-	
100.000 đ	-	-	
50.000 đ	1	50.000	
20.000 đ	-	-	
10.000 đ	1	10.000	
5.000 đ	-	-	
2.000 đ	-	-	
1000 đ	2	2000	
500 đ	-	-	
Tổng		4.562.000	

- + Số tiền bằng chữ: Bốn triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng
- b) Tín phiếu: không có
 - c) Ngoại tệ : không có
 - d) Tiền gửi ngân hàng: không có



Tổng giá trị hiện có tại quỹ: (a+b+c+d+e): 4.562.000 VNĐ (Bốn triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng)

3. Số tiền thể hiện trên sổ kế toán: 4.561.679 VNĐ

(Bốn triệu năm trăm sáu mươi một nghìn sáu trăm bảy mươi chín đồng)

4. Kết luận: Số tiền mặt đúng với báo cáo

Biên bản kết thúc lúc 12g00 cùng ngày .

TP. Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 7 năm 2024.

Người lập BB



NGUYỄN THỊ THÙY TRANG

TM. BCH CĐCS
CHỦ TỊCH



TRẦN TUẤN ANH

Phụ trách công tác kiểm tra
Thành viên UBKT



ĐỖ THỊ THANH THÚY

Ghi chú

Biên bản được lập thành 2 bản:

- 1 lưu cơ sở;
- 1 gửi UBKT-CĐ cấp trên.



Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



SAO KÊ CHI TIẾT GIAO DỊCH TRANSACTIONS STATEMENT

Từ ngày 01/01/2024 Đến ngày 31/03/2024
From date 01/01/2024 to date 31/03/2024

Kính gửi quý khách hàng Dear Customer: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDDT

Số ID khách hàng ID.No: 300/QD-CDGD

Địa chỉ Address: 43 DIEN BIEN PHU P DAKAO QUAN 1 TP HO CHI MINH VIET NAM

Vietinbank xin trân trọng thông báo Sao kê giao dịch Tài khoản số: 125000117503 của quý khách hàng như sau:

We would like to inform your transaction statement as follow:

Loại tiền tệ Currency VND

STT No	Ngày GD Date Time	Mô tả giao dịch Transaction Comment	Nợ Debit	Có Credit	Số dư cuối Balance
Số dư đầu kỳ Beginning Balance					436,426
1	25/01/2024 08:40:06	Phi Tham gia da bong		600,000	1,036,426
2	25/01/2024 09:28:58	Chuyen tien di qua NAPAS Noi dung: CDCS trg THPT NANG KHIEU TDDT dong le phi tham gia giai bong da mini nam giao vien 2024	600,000		436,426
3	31/01/2024 01:55:25	Tra lai tai khoan DDA		74	436,500
4	29/02/2024 01:42:25	Tra lai tai khoan DDA		69	436,569
5	31/03/2024 01:33:53	Tra lai tai khoan DDA		74	436,643
Số dư cuối kỳ Ending balance					436,643
Doanh số phát sinh kỳ báo cáo Total of reported period			600,000	600,217	
Doanh số phát sinh năm Year to date			600,000	600,217	

Người lập bảng Make

Nguyễn Thị Mộng Vân



Kiểm soát Checker

Trần Thị Hoi

Quý khách hàng (KH) vui lòng kiểm tra, đối chiếu số dư tài khoản trên sao kê chi tiết giao dịch của KH với Vietinbank. Nếu có sai lệch KH liên hệ với Vietinbank trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận sao kê tài khoản để xác minh, đối chiếu. Nếu quá thời gian trên mà không nhận được phản hồi của Quý KH thì số dư trên được coi là chính xác.

**GIẤY BÁO CÓ
CREDIT ADVICE**

Ngày giờ hoạch toán	Posting time and date:	25/01/2024 08:40:06
Loại tiền tệ	Currency:	VND
Tên tài khoản chuyển	Sender Account Name:	PHAM NGUYEN THUY AN
Số tài khoản chuyển	Sender Account No:	106868068522
Ngân hàng	Sender Branch:	90433 - CN 2 - TP HCM - PGD HUYNH VAN BANH
Đơn vị thụ hưởng	Beneficiary:	CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng	Beneficiary Account No:	125000117503
Ngân hàng	Beneficiary Branch:	90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số	Amount:	600,000
Số tiền bằng chữ	Amount in word:	Sáu trăm nghìn đồng
Số tham chiếu	Transaction Reference Number:	phOS-7oTfcVotJ
Nội dung giao dịch	Description:	Phi Tham gia đa bong

Giao dịch viên
Teller

Người dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân

Kiểm soát viên
Supervisor

Kiểm soát
Supervisory
Trần Thị

Trần Thị Hời

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CÓ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 31/01/2024 01:55:25
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name:
Số tài khoản chuyển Sender Account No:
Ngân hàng Sender Branch:
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 74
Số tiền bằng chữ Amount in word: Bảy mươi bốn đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number:
Nội dung giao dịch Description: Tra lại tại khoản DDA

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân



Kiểm soát viên
Supervisor

Trần Thị Hoi

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CÓ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 29/02/2024 01:42:25
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name:
Số tài khoản chuyển Sender Account No:
Ngân hàng Sender Branch: -
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 69
Số tiền bằng chữ Amount in word: Sáu mươi chín đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number:
Nội dung giao dịch Description: Tra lại tại khoan DDA

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân



Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CÓ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 31/03/2024 01:33:53
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name:
Số tài khoản chuyển Sender Account No:
Ngân hàng Sender Branch: -
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 74
Số tiền bằng chữ Amount in word: Bảy mươi bốn đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number:
Nội dung giao dịch Description: Tra lại tại khoản DDA

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân

Kiểm soát viên
Supervisor



Trần Thị Hoi

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



SAO KÊ CHI TIẾT GIAO DỊCH TRANSACTIONS STATEMENT

Từ ngày 01/04/2024 Đến ngày 30/06/2024
From date 01/04/2024 to date 30/06/2024

Kính gửi quý khách hàng Dear Customer: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDDT

Số ID khách hàng ID.No: 300/QD-CDGD

Địa chỉ Address: 43 DIEN BIEN PHU P DAKAO QUAN 1 TP HO CHI MINH VIET NAM

Vietinbank xin trân trọng thông báo Sao kê giao dịch Tài khoản số: 125000117503 của quý khách hàng như sau:

We would like to inform your transaction statement as follow:

Loại tiền tệ Currency VND

STT No	Ngày GD Date Time	Mô tả giao dịch Transaction Comment	Nợ Debit	Có Credit	Số dư cuối Balance
Số dư đầu kỳ Beginning Balance					436,643
1	18/04/2024 13:04:53	Chuyen 30-100 Cong Doan phi Quy 1-2024		2,135,528	2,572,171
2	18/04/2024 17:09:41	CDCS NANGKHIEU TDDT dong 30phan tram doan phi qui 1	2,135,528		436,643
3	24/04/2024 10:52:28	ung ho bien dao va Quy vi nguoi ngheo		2,216,968	2,653,611
4	24/04/2024 14:23:14	hs van dong gop bien dao		2,783,032	5,436,643
5	24/04/2024 14:34:41	902A24414C18HG1A/cdcs THPT NangKhieu TDDT q1 dong gop ho tro kinh phi theo cong van so 89/SGDDT-CDNGD ngay 2/4/2024	5,000,000		436,643
6	30/04/2024 02:15:39	Tra lai tai khoan DDA		72	436,715
7	31/05/2024 01:35:18	Tra lai tai khoan DDA		74	436,789
8	24/06/2024 13:36:45	900B246149SR10BD/CD NGANH GIAO DUC TP CAP KINH PHI HOAT DONG THEO TY LE PHAN PHOI VE CDCS - 75 phan tram QUY 1+2/2024		15,000,000	15,436,789
9	30/06/2024 01:30:21	Tra lai tai khoan DDA		565	15,437,354
10	30/06/2024 16:40:04	30 phan tram cd phiquy 2ckvao tk cd trg		1,987,000	17,424,354
11	30/06/2024 16:45:40	902A2461ECPTTHFX/cdcd trg Thpt Nang Khieutdt chuyen dong 30 phan tram cd phi quy 2.2024	1,987,000		15,437,354
Số dư cuối kỳ Ending balance					15,437,354
Doanh số phát sinh kỳ báo cáo Total of reported period			9,122,528	24,123,239	
Doanh số phát sinh năm Year to date			9,722,528	24,723,456	

Người lập bảng Maker

Nguyễn Thị Mộng Vân

Kiểm soát Checker

Trần Thị Hợi

Quý khách hàng (KH) vui lòng kiểm tra, đối chiếu số dư tài khoản trên sao kê chi tiết giao dịch của KH với Vietinbank. Nếu có sai lệch KH liên hệ với Vietinbank trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận sao kê tài khoản để xác minh, đối chiếu. Nếu quá thời gian trên mà không nhận được phản hồi của Quý KH thì số dư trên được coi là chính xác.

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CỐ
CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 18/04/2024 13:04:53
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name: PHAM NGUYEN THUY AN
Số tài khoản chuyển Sender Account No: 106868068522
Ngân hàng Sender Branch: 90433 - CN 2 - TP HCM - PGD HUYNH VAN BANH
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 2,135,528
Số tiền bằng chữ Amount in word: Hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi tám đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number: 2Ertu-7qXixOIYT
Nội dung giao dịch Description: Chuyen 30-100 Cong Doan phi Quy 1-2024

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân



Kiểm soát viên
Supervisor

Trần Thị Hời

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BẢO CỐ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 24/04/2024 10:52:28
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name: PHAM NGUYEN THUY AN
Số tài khoản chuyển Sender Account No: 106868068522
Ngân hàng Sender Branch: 90433 - CN 2 - TP HCM - PGD HUYNH VAN BANH
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 2,216,968
Số tiền bằng chữ Amount in word: Hai triệu hai trăm mười sáu nghìn chín trăm sáu mươi tám đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number: 25nGM-7qgi8mZJS
Nội dung giao dịch Description: ung ho bien dao va Quy vi nguoi ngheo

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân

Kiểm soát viên
Supervisor



Trần Thị Hời

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CÓ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 24/04/2024 14:23:14
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name: NGUYEN THI THUY TRANG
Số tài khoản chuyển Sender Account No: 102006307230
Ngân hàng Sender Branch: 90098 - CN TP HCM - HOI SO
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 2,783,032
Số tiền bằng chữ Amount in word: Hai triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn không trăm ba mươi hai đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number: 1YWOi-7qgvwc3BZ
Nội dung giao dịch Description: hs van dong gop bien dao

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân

Kiểm soát viên
Supervisor



Trần Thị Hoi

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CÓ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 30/04/2024 02:15:39
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name:
Số tài khoản chuyển Sender Account No:
Ngân hàng Sender Branch: -
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 72
Số tiền bằng chữ Amount in word: Bảy mươi hai đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number:
Nội dung giao dịch Description: Tra lại tại khoản DDA

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân

Kiểm soát viên
Supervisor



Trần Thị Hoi

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CÓ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 31/05/2024 01:35:18
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name:
Số tài khoản chuyển Sender Account No:
Ngân hàng Sender Branch: -
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDDT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 74
Số tiền bằng chữ Amount in word: Bảy mươi bốn đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number:
Nội dung giao dịch Description: Tra lại tại khoản DDA

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân

Kiểm soát viên
Supervisor



Trần Thị Hoi

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CÓ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 24/06/2024 13:36:45
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name: AGRIBANK CN PHAN DINH PHUNG
Số tài khoản chuyển Sender Account No: 79204036 - NH NN và PTNT CN Phan Dinh Phung (Agribank)
Ngân hàng Sender Branch:
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 15,000,000
Số tiền bằng chữ Amount in word: Mười lăm triệu đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number: 900B246149SR10BD
900B246149SR10BD/CD NGANH GIAO DUC TP CAP KINH
PHI HOAT DONG THEO TY LE PHAN PHOI VE CDCS - 75
phan tram QUY 1+2/2024
Nội dung giao dịch Description:

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân



Kiểm soát viên
Supervisor

Trần Thị Hời

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BẢO CỐ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 30/06/2024 01:30:21
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name:
Số tài khoản chuyển Sender Account No:
Ngân hàng Sender Branch: -
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 565
Số tiền bằng chữ Amount in word: Năm trăm sáu mươi lăm đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number:
Nội dung giao dịch Description: Tra lại tại khoản DDA

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân

Kiểm soát viên
Supervisor



Trần Thị Hời

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam
Chi nhánh Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO



GIẤY BÁO CÓ CREDIT ADVICE

Ngày giờ hoạch toán Posting time and date: 30/06/2024 16:40:04
Loại tiền tệ Currency: VND
Tên tài khoản chuyển Sender Account Name: NGUYEN THI THUY TRANG
Số tài khoản chuyển Sender Account No: 102006307230
Ngân hàng Sender Branch: 90098 - CN TP HCM - HOI SO
Đơn vị thụ hưởng Beneficiary: CDCS TRUONG THPT NANG KHIEU TDTT
Số tài khoản đơn vị hưởng Beneficiary Account No: 125000117503
Ngân hàng Beneficiary Branch: 90236 - CN 1 - TP HCM - PGD DAKAO
Số tiền bằng số Amount: 1,987,000
Số tiền bằng chữ Amount in word: Một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng
Số tham chiếu Transaction Reference Number: 1vtfy-7sKzdnOLT
Nội dung giao dịch Description: 30 phan tram cd phi quy 2ckvao tk cd trg

Giao dịch viên
Teller

Nguyễn Thị Mộng Vân



Kiểm soát viên
Supervisor

Trần Thị Hời

CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC
ĐƠN VỊ: CĐCS TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG KÊ CHI TIẾT CHỨNG TỪ CĐCS ĐÃ TRÍCH NỘP 30% ĐOÀN PHÍ CÔNG ĐOÀN
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

ĐVT: Đồng					
STT	Ngày Chứng từ (chuyển 30% ĐPCĐ)	Ngân hàng chuyển tiền (Chuyển về TK nào của CĐGDTP: Vietinbank; Agribank; BIDV)	Nội dung	Số tiền đã trích nộp (30% ĐPCĐ)	Ghi Chú
1	18/04/2024	Vietinbank	Nộp 30% công đoàn phí quý 1/2024 trích từ thu công đoàn phí bằng tiền mặt	2,135,528	
2	30/06/2024	Vietinbank	Nộp 30% công đoàn phí quý 2/2024 trích từ thu công đoàn phí bằng tiền mặt	1,987,000	
TỔNG CỘNG				4,122,528	

Số tiền ghi bằng chữ: Sáu triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm bốn mươi một đồng

Người lập biểu (Kế toán Công đoàn cơ sở)
(Ký, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN THỊ THÙY TRANG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2024

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TRẦN TUẤN ANH

CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC
ĐƠN VỊ: CĐCS TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG KÊ CHI TIẾT CHỨNG TỪ CĐCS ĐÃ TRÍCH NỘP 2% KINH PHÍ CÔNG ĐOÀN SÁU THÁNG ĐẦU NĂM 2024

DVT: Đồng

STT	Ngày Chứng từ (chuyển 2% KPCĐ)	Ngân hàng chuyển tiền (Chuyển về TK nào của CĐGDTP: Kho bạc; Vietinbank; Agribank; BIDV)	Nội dung	Số tiền đã trích nộp (2% Kinh phí công đoàn)	Ghi Chú
1	25/01/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T01/2024	2,831,745	
2	25/01/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T01/2024	589,155	
3	25/01/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp kinh phí công đoàn theo lương phụ cấp thâm niên nhà giáo tháng 01/2024	203,744	
4	02/02/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T02/2024	2,818,335	
5	02/02/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T02/2024	589,155	
6	02/02/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp kinh phí công đoàn theo lương phụ cấp thâm niên nhà giáo tháng 2/2024	204,176	
7	04/03/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T03/2024	2,839,255	
8	04/03/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T03/2024	590,717	
9	04/03/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp kinh phí công đoàn theo lương phụ cấp thâm niên nhà giáo tháng 3/2024	205,940	
10	06/03/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Truy nộp Kinh phí công đoàn do truy lĩnh lương từ tháng 10/2023 đến tháng 02/2024	83,678	
11	06/03/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Truy nộp Kinh phí công đoàn do truy lĩnh lương từ tháng 10/2023 đến tháng 02/2024	17,410	
12	03/04/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T04/2024	2,839,255	



13	03/04/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T04/2024	590,717	
14	03/04/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp kinh phí công đoàn theo lương phụ cấp thâm niên nhà giáo tháng 4/2024	227,396	
15	03/04/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Truy nộp Kinh phí công đoàn do truy lĩnh PC thâm niên nhà giáo từ tháng 05/2023 đến tháng 03/2024	134,461	
16	02/05/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T05/2024	592,763	
17	03/05/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T05/2024	2,849,089	
18	03/05/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp kinh phí công đoàn theo lương phụ cấp thâm niên nhà giáo tháng 5/2024	229,070	
19	04/06/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T06/2024	596,855	
20	05/06/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp Kinh phí công đoàn cho CB, GV, NV theo lương biên chế T06/2024	2,868,757	
21	05/06/2024	TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nộp kinh phí công đoàn theo lương phụ cấp thâm niên nhà giáo tháng 6/2024	231,921	
TỔNG CỘNG				22,133,594	

Số tiền ghi bằng chữ: Hai mươi hai triệu một trăm ba mươi ba nghìn năm trăm chín mươi tư đồng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2024

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Người lập biểu (Kế toán cơ sở)

(Ký, ghi rõ họ tên)



PHẠM THỊ TIỆP



TRẦN TUẤN ANH

